KẾ HOẠCH CHĂM SÓC NUÔI DƯỠNG TRẺ
CHỦ Điểm: BẢN THÂN
Thời gian thực hiện từ ngày 06/10 đến ngày 24 /10/2025)

Nội dung	Phương pháp hình thức thực hiện	Người thực hiện, người phối hợp thực hiện	Lưu ý/điều chỉnh
1.Tổ chức bữa ăn Số lượng bữa ăn và chất lượng bữa ăn*:* **b**.Chăm sóc bữa ăn.	+ Tổ chức cho trẻ ăn 1 bữa chính và 1 bữa phụ. + Thực đơn được thay đổi theo mùa gồm có cơm, món mặn món xào, canh…. + Nước uống: Khoảng 1,6 - 2,0 l/trẻ/ngày (kể cả trong thức ăn). - Mùa đông trẻ uống nước ấm mùa hè trẻ uống nước sôi để nguội hoặc nước đóng bình đã được kiểm nghiệm. **+Trước khi ăn:** - Hướng dẫn trẻ rửa tay trước khi ăn. - Hướng dẫn trẻ kê bàn ghế cho 4 - 6 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng. - Chuẩn bị khăn mặt, bát thìa, cốc uống nước đủ cho số lượng trẻ. **+ Trong khi ăn:** - Cô chia cơm ra từng bát, trộn đều cho trẻ ăn ngay sau khi chia, không để trẻ ngồi đợi lâu. - Trong khi ăn cần chú ý đề phòng tránh hóc, sặc ở trẻ. - Có 1 số hành vi văn minh trong ăn uống (Không nói	GV phối hợp với cấp dưỡng. - BGH - GV phối hợp với trẻ. Giáoviên A phối hợp gv B để thực hiện quan tâm động viên cho trẻ ăn hết suất. - GVphối hợp với trẻ.	

	chuyện khi ăn, không bốc thức ăn, hắt hơi biết che miệng..) **+ Sau khi ăn**: - Sau khi ăn hướng dẫn trẻ xếp bát, thìa vào nơi quy định, uống nước, lau miệng, lau tay sau khi ăn, đi vệ sinh (nếu trẻ có nhu cầu).		
2.Tổ chức giấc ngủ	**a.Trước khi trẻ ngủ** - Trẻ cùng cô chuẩn bị phản ngủ, chiếu. - Trước khi trẻ ngủ, nhắc nhở trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ lấy chăn, gối... - Bố trí chỗ ngủ sạch sẽ, yên tĩnh, ấm áp về mùa đông. Phòng ngủ nên giảm ánh sáng bằng cách đóng bớt một số cửa sổ tắt đèn **b.Trong khi ngủ:** - Khi trẻ ngủ cô phải thường xuyên canh trẻ, theo giỏi từng trẻ. - Trong khi trẻ ngủ giáo viên trực để quan sát, phát hiện và xử lý kịp thời các tình huống có thể xảy ra. **c. Sau khi ngủ** - Không nên đánh thức trẻ đồng loạt, trẻ nào thức trước giáo viên cho trẻ dậy trước. - Hướng dẫn trẻ tự làm một số việc vừa sức sau khi ngủ dậy, cất đồ dùng vào nơi quy định. Sau khi trẻ tỉnh táo cho trẻ ăn quà chiều.	- GV phối hợp với trẻ Giáo viên trực trẻ ngủ. GV phối hợp với trẻ	
3.Tổ chức vệ sinh	- Cô giáo chuẩn bị đầy đủ dụng cụ cho trẻ vệ sinh như: nước sạch, xà phòng, nước sát khuẩn,khăn sạch để lau tay,	. Giáo viên B	

a.Vệ sinh cá nhân trẻ **b**.Vệ sinh cô*:* **c.**Vệ sinh môi trường	khăn để lau mặt, giấy vệ sinh... + Tập cho trẻ có thói quen uống nước và súc miệng đánh răng sau khi ăn. *** Vệ sinh quần áo và đồ dùng cá nhân** - Quần áo luôn gọn gàng, sạch sẽ - Thân thể sạch sẽ, đầu tóc gọn gàng, móng tay cắt ngắn. - Không sử dụng chung đồ dùng của trẻ - Luôn giữ sạch sẽ, VS răng miệng khi chăm sóc trẻ; - Khám sức khỏe định kỳ hàng năm. + Chuẩn bị các đồ dùng vệ sinh cá nhân. - Cô giáo chuẩn bị đầy đủ dụng cụ để vệ sinh cho trẻ . **+ Vệ sinh đồ dùng, đồ chơi** - Các đồ dùng, đồ chơi trong lớp, trong kho luôn gọn gàng sạch sẽ, và đảm bảo an toàn cho trẻ. -Hàng tuần GV lên lịch vệ sinh ít nhất 1 lần / tuần. - Đồ dùng vệ sinh, chất tẩy vệ sinh phải cất trên giá cao, được sắp xếp gọn gàng. +**Vệ sinh phòng nhóm** - Hàng ngày trước khi trẻ đến lớp, cô mở tất cả cửa sổ và cửa ra vào để phòng được thông thoáng. Thường xuyên lau chùi phòng học sạch sẽ, nhà vệ sinh luôn tẩy rửa khô ráo... + **Xử lý rác, nước thải**	Giáo viên A và B GV phối hợp với trẻ GV phối hợp cùng trẻ	

	-Rác thải của nhóm lớp được phân loại và bỏ vào thùng rác có nắp đậy. Nhắc trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh chung. + **Giữ sạch nguồn nước:** -Khơi thông cống rãnh, nguồn nước đảm bảo.		
4.Tổ chức chăm sóc sức khỏe và an toàn a)Chăm sóc sức khỏe **b**)Chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng**.** **c**)Phòng và xử lý các bệnh thường gặp: **d**)Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp	+Theo dõi tình trạng dinh dưỡng: Đối với trẻ suy dinh dưỡng, béo phì.Theo dõi mỗi tháng 1 lần +- Trẻ suy dinh dưỡng cần được chăm sóc và chế độ dinh dưỡng phù hợp và động viên trẻ ăn nhiều loại thức ăn Giáo viên biết xử lý một số tình huống đơn giản. - Giáo viên có phương án phòng chống dịch đau mắt đỏ tại lớp, chuẩn bị tốt các điều kiện để phòng chống dịch covit-19 cho trẻ. - Thực hiện nghiêm cách phòng +**An toàn thể lực:** - Tạo môi trường an toàn cho trẻ khi đến trường, giáo dục trẻ biết tránh những vật dụng nguy hiểm như dao, kéo, ổ điện - Tạo không gian cho trẻ hoạt động trong lớp, sắp xếp hợp lý. -Giáo viên dành thời gian tiếp xúc vui vẻ với trẻ. Tránh gò ép, dọa nạt, phê phán trẻ **+ An toàn tính mạng:** - Không cho trẻ chơi gần đầm tôm, ao hồ**.**	- Giáo viên phối hợp cùng nhân viên y tế. -GV phối hợp cùng phụ huynh - Giáo viên phối hợp cùng nhân viên y tế cùng nhà trường. - GV phối hợp phụ huynh GV phối hợp cùng phụ huynh	

	- - Không để xảy ra tai nạn và thất lạc trẻ. - Sàn nhà vệ sinh khô ráo, tránh trơn trượt. Không cho trẻ tiếp xúc với người lạ mặt hoặc nhận quà từ người lạ. - Kịp thời giải quyết những vấn đề về CSVC chưa đảm bảo an toàn để có biện pháp sửa chữa:		

ĐÁNH GIÁ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ:

1.Tình hình sức khỏe:

2.Kỹ năng của trẻ:

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN

LỚP :NHỠ E

(Thời gian thực hiện từ ngày 06/10 đến ngày 24/10/2025)

Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
Lĩnh vực phát triển thể chất		
*** Giáo dục dinh dưỡng sức khỏe**		
MT4. Trẻ biết ăn để cao lớn, khỏe mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng.	• Các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất.	+ HĐ tổ chức bữa ăn cho trẻ: Trẻ biết các bữa ăn trong ngày biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng. và ăn hết suất của mình. + Chơi cô cấp dưỡng
MT 5. Trẻ có khả năngthực hiện được một số việc khi được nhắc nhở: • Tự rửa tay bằng xà phòng. Tự lau mặt, đánh răng. • Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn.	• Tập đánh răng, lau mặt. • Đi vệ sinh đúng nơi quy định. • Rửa tay bằng xà phòng sau khi đi vệ sinh • Gấp áo, dép gọn gàng cất lên giá khi không dùng • Trẻ biết thay quần áo khi bị ướt hoặc bẩn…	+ HĐVS : - Rèn luyện cho trẻ kỹ năng đánh răng súc miệng sau khi ăn - Rèn kỹ năng rửa tay bằng xà phòng,lau mặt đúng thao tác...
MT 6. Trẻ biết tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.	- Cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.	- **HĐ**: Tổ chức bữa ăn + Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi cơm, đổ thức ăn ra bàn
MT7. Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống:	- Rèn luyện một số thói quen, hành vi tốt trong ăn, uống : • Mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kỷ. • Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau… • Không uống nước lã.	• HĐ: Tổ chức bữa ăn • Trẻ mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kỹ. Động viên trẻ ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau… -Uống nước đã đun sôi,nước đóng chai
MT 8. Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở:	+ Rửa tay sát khuẩn trước khi vào lớp	**HĐ mọi lúc mọi nơi**

	GD Kỹ Năng sống: Làm gì để phòng lây nhiễm bệnh đau mắt đỏ +Vệ sinh trước khi ăn cơm, sau khi đi vệ sinh. + Bỏ rác đúng nơi quy định.	- Trẻ biết rửa tay sát khuẩn trước khi vào lớp. - Vệ sinh rửa tay lau ,mặt trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh. - Trẻ biết bỏ rác ,khẩu trang đã dùng đúng nơi quy định.
MT11. Trẻ biết được một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở:	- Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.... • Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ. • Kỹ năng không nhận quà và đi theo người lạ.	**HĐ mọi lúc mọi nơi** + Hướng dẫn trẻ không ăn thức ăn có mùi lạ,các loại quả lạ + Xem tranh, ảnh ,video về một số trường hợp nguy hiểm. - HĐ chiều: không nhận quà và đi theo người lạ.
Giáo dục phát triển vận động		
MT 14. Trẻ biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động:	+ Bước đi liên tục trên ghế thể dục	**HĐ học** +. Bước đi liên tục trên ghế thể dục + Trò chơi: Chuyền bóng
MT 17. Trẻ biết phối hợp tay-mắt trong vận động: tung bóng ….	Tung bóng lên cao và bắt bóng -TC: Ai nhanh nhất ,	**HĐ học** Tung bóng lên cao và bắt bóng -TC: Ai nhanh nhất ,
MT 18. Trẻ biết phối hợp tay, chân nhịp nhàng, giữ được thăng bằng cơ thể khi biết bật liên tục vào vòng, bật chụm tách chân	-Bật liên tục về phía trước TC: Đưa bóng vào gôn	**HĐ học** Bật liên tục về phía trước TC: Đưa bóng vào gôn

MT20. Trẻ thực hiện được các vận động: • Cuộn - xoay tròn cổ tay - Gập, mở, các ngón tay,	• Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay cổ tay, cuộn cổ tay	+ Thể dục sáng + Yêu cầu trẻ khởi động trước khi thực hiện các bài tập vận động
Lĩnh vực phát triển nhận thức		
Khám phá khoa học		
MT23. Trẻ biết được chức năng của các giác quan và một số bộ phận khác của cơ thể**,** - Phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.	- Tìm hiểu các giác quan trên cơ thể.	**- Hoạt động mọi lúc mọi nơi** + Tìm hiểu các giác quan của cơ thể bé: + Trò chơi: Trải nghiệm "Nếm vị của đường muối"
*** Khám phá xã hội**		
MT 31. Trẻ nói được họ và tên, tuổi, giới tính của bản thân, các bạn khi được hỏi, trò chuyện. Trẻ phân biệt bản thân với người cùng tuổi, sở thích, nhu cầu	-Bé tự giới thiệu về mình -Cơ thể bé và bạn - Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh	**- Hoạt động học :** Bé tự giới thiệu về mình Cơ thể bé và bạn Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh - Dạy trẻ kỹ năng bảo vệ thân thể (Phòng tránh bị xâm hại)
****Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán***		
MT41. Trẻ nhận biết chữ số, số lượng, số thứ tự từ 1-5	- Ôn số lượng trong phạm vi 2	**+Hoạt động học:** Ôn số lượng trong phạm vi 2

MT48. Trẻ biết sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác.	- Xác định phía trên- phía dưới, phía trước- phía sau, phía phải- phía trái của đồ vật so với bản thân trẻ - Xác định phía trên- phía dưới, phía trước- phía sau, phía phải- phía trái của đồ vật so với bạn khác.	**- Hoạt động học :** - Xác định phía trên- phía dưới, phía trước- phía sau, phía phải- phía trái của đồ vật so với bản thân trẻ - Xác định phía trên- phía dưới, phía trước- phía sau, phía phải- phía trái của đồ vật so với bạn khác.
Phát triển ngôn ngữ		
*** Văn học**		
MT57. Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...và kể chuyện có mở đầu về chủ đề bản thân	Nghe đọc một số bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè…phù hợp với độ tuổi. - Kể lại truyện đã được nghe.	**- Hoạt động học:** + Thơ: - Cái lưỡi - Đôi tay của bé **Hoạt động chiều** **- Miệng xinh**
MT58. Trẻ biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc. Trẻ thích nghe và xem những câu chuyện hoạt hình tiếng ảnh phù hợp với độ tuổi	- Cậu bé mũi dài - Gấu con bị sâu răng	+ Truyện: - Cậu bé mũi dài (Lê Thu Hương và Lê Thị Đức sưu tầm), - Gấu con bị sâu răng (Phỏng theo lời dịch của Tạ Thị Liên)
MT60. Trẻ biết sử dụng các từ biểu tượng lễ phép trong giao tiếp.	- Hiểu nghĩa các từ mời cô, mời bạn trước khi ăn - Cảm ơn khi được cho quà. Xin lỗi khi mắc lỗi - Sử dụng phù hợp các từ đó trong giao tiếp	+ HĐ giờ ăn, sinh hoạt hàng ngày + HĐ Chơi : chơi đóng vai theo chủ đề " Cô giáo Người bán hàng ," Mẹ và con ''
Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội		
MT 68. Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ.	- Tên, tuổi, giới tính của bản thân - Tên bố mẹ. • Tên cô giáo và các bạn	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi

		- HĐ chơi :Trẻ tự giới thiệu về mình ,giới tính của mình
MT 69. Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được.	• Sở thích, khả năng của bản thân. • Bé làm được một số việc để giúp đỡ người lớn	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi Dạy trẻ kỹ năng biết tự phục vụ ,chải tóc,xếp quần áo,và tết tóc cho bạn...
MT72. Trẻ nhận biết các trạng thái cảm xúc vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận, xấu hổ cả người khác.	• Trẻ nói được một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, cử chỉ, điệu bộ, giọng nói khi tiếp xúc trực tiếp hoặc qua tranh ảnh.	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi + Xem tranh, ảnh ,video và nhận ra một số khuôn mặt biểu lộ cảm xúc:vui,buồn ,sợ hãi,ngạc nhiên ,xấu hổ….
***Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ**		
MT80. Trẻ thích thú, chú ý nghe nhạc, nghe hát, nhận ra giai điệu. -Thích nghe**,**hát theo, hát được một số bài hát tiếng anh đơn giản, phù hợp với lứa tuổi	+ Nghe hát: - Cho con - Bàn tay mẹ	**- Hoạt động học** + Nghe hát: Cho con (Nhạc: Phạm Trọng Cầu, Lời: Tuấn Dũng.Bàn tay mẹ (Bùi Đình Thảo); Dân ca tự chọn
MT 81. Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ.	+ Mừng sinh nhật(Nhạc Anh, Lời Đào Ngọc Dung)	**- Hoạt động học** +Dạy hát - Mừng sinh nhật(Nhạc Anh, Lời Đào Ngọc Dung)
MT82. Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức múa minh họa	Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc bằng nhiều hình thức khác nhau - Cái mũi (nhạc Anh),	**+- Hoạt động học** + VĐ minh họa: - Cái mũi (nhạc Anh). - HĐ mọi lúc, mọi nơi: mời bạn ăn.
MT83. Trẻ thể hiện sự hứng thú khi tham gia vào các hoạt	- Hứng thú tham gia các hoạt động biểu diễn	**+ Hoạt động học**

động âm nhạc: biểu diễn, trò chơi âm nhạc	- Trò chơi âm nhạc	- Biểu diễn cuối chủ đề:Bài hát mời bạn ăn và các bài hát trong chủ đề + Trò chơi: Đoán tên bạn hát, Bao nhiêu bạn hát, Hãy làm theo hiệu lệnh
MT85. Trẻ có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình (vẽ , tô màu, cắt,xé dán, xếp hình) và tạo thành sản phẩm đơn giản.	• Sử dụng các kĩ năng vẽ,tô màu, cắt, để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét. -Tô màu vòng đeo cổ -Trang trí áo bé trai,váy bé gái - Nặn quà tặng bạn	**Hoạt động học** +Tạo hình : -Trang trí áo bé trai,váy bé gái **Hoạt động chiều** -Tô màu vòng đeo cổ - Mọi lúc mọi nơi - Nặn quà tặng bạn

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC: TUẦN 5
CHỦ ĐỀ NHÁNH 1: BÉ TỰ GIỚI THIỆU VỀ MÌNH (TÔI LÀ AI?)
Thực hiện từ ngày 06/10 đến ngày 17/10/2025

Nội dung	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ	Cô vui vẻ, niềm nở đón trẻ nhắc nhở rèn cho trẻ chào hỏi,cất đồ dùng đúng nơi quy định,trao đổi nhanh với phụ huynh một số vấn đề cần thiết. - Trẻ chơi với các đồ chơi trong lớp - Thể dục sáng,: Bài "Thật đáng yêu"				
Hoạt động học	**Thể dục** LVPTTC: Bước đi trên ghế thể dục.	**LVPTNT** ***KPXH** - Bé tự giới thiệu về mình	**LVPTNN** ***Văn Học** Thơ Cái lưỡi	**LVPTNT** ***Toán** - Ôn số lượng trong phạm vi 2	**LVPTTM** ***Âm nhạc:** -NDTT: DH: Mừng sinh nhật

	Chuyền bóng				-NDKH NH:Cho con -TC: Đoán tên bạn hát
Chơi hoạt động ở các góc	***Góc phân vai**: Gia đình, cô giáo , bán hàng , cô cấp dưỡng. *** Góc xây dựng** : xây công viên tuổi thơ, lắp gắp đồ chơi. *** Góc học tập:** Chọn đồ dùng cho bé trai bé gái.chơi vòng quay kì diệu, xếp hình bạn tập thể dục. Xác định phía trên- phía dưới, phía trước- phía sau, phía phải- phía trái của đồ vật so với bản thân trẻ..... *** Góc nghệ thuật**: tô màu tranh về bản thân, hát múa 1 số bài hát trong chủ đề. Tạo hình bạn trai,bạn gái bằng nvl, làm váy áo,.... ***Góc thiên niên**:Chăm sóc cây cảnh, chơi với cát				
Chơi ngoài trời	**QSCMĐQS** : Vẽ tự do trên sân, Trải nghiệm làm đồng hồ đeo tay,Giao lưu trò chơi vận động,múa hát sân trường,Làm bạn trai, bạn gái từ nguyên vật liệu khác nhau **- TC VĐ**: Lộn cầu vồng , chuyền bóng, bóng bay xanh, Mèo đuổi chuột **- Chơi tự chọn**: hột hạt, lá cây, phấn				
Ăn, ngủ	- Rèn kỹ năng lau mặt,rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn,sau khi đi vệ sinh - Nhắc nhở rèn cho trẻ có thói quen trước khi ăn mời cô, mời bạn				
Hoạt động chiều	- Hướng dẫn trò chơi mới : Mũi cằm tai... - Dạy trẻ kỷ năng : không nhận quà đi theo người lạ. - Ưng dụng Stem làm bàn tay rô bốt - Tạo hình cắt dán các khuôn mặt biểu lộ cảm xúc - Vệ sinh – Nêu gương- Trả trẻ				

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC: Tuần 6
CHỦ ĐỀ NHÁNH 2: CƠ THỂ BÉ VÀ BẠN
Thực hiện từ ngày 13/10 đến ngày 17/10 /2025

Nội dung	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
- Đón trẻ	Cô vui vẻ, niềm nở đón trẻ nhắc nhở rèn cho trẻ chào hỏi,cất đồ dùng đúng nơi quy định - Trẻ chơi với các đồ chơi trong lớp - Thể dục sáng,: Tập với bài"Thật đáng yêu"				
Hoạt động học	Tung bóng lên cao và bắt bóng TC: ai nhanh nhất	**LVPTNT** ***KPKH** - Cơ thể bé và bạn	**LVPTNT** ***Toán** - Xác định phía trên- phía dưới, phía trước- phía sau, phía phải- phía trái của bản thân trẻ.	**LVPTNN** - Truyện gấu con bị sâu răng	**LVPTTM** ***Âm nhạc** - NDTT:VĐ Minh họa: Cái mũi NDKH:NH:Bàn tay mẹ -TC:Bao nhiêu bạn hát
Chơi hoạt động ở các góc	*** Góc phân vai:** Gia đình, cô giáo , bán hàng , cô cấp dưỡng .Bế em *** Góc xây dựng:** xây công viên tuổi thơ , lắp ghép đồ chơi.. *** Góc học tập:** Xếp số tương ứng từng bộ phận trên cơ thể trẻ,chơi với bài tập sàn,xem tranh truyện về cơ thể và gọi tên các bộ phận trên cơ thể, Xác định phía trên- phía dưới, phía trước- phía sau, phía phải- phía trái của đồ vật so với bạn khác. *** Góc nghệ thuật:** Tô màu , vẽ các bộ phận cơ thể , in hình bàn tay bàn chân,hát múa các bài hát trong chủ đề bản thân ***Góc thiên nhiên:**Chăm sóc cây cảnh				
Chơi ngoài trời	**- QSCMĐ:** Trải nghiệm in hình bàn tay, Trải nghiệm làm vườn, Giao lưu trò chơi vận động ,Múa hát sân trường,làm khuôn mặt bạn trai bạn gái . **- TCVĐ:** Mèo đuổi chuột, rồng rắn, gieo hạt ,Kéo co,... **- Chơi tự chọn:** hột hạt, lá cây, phấn vẽ bạn trai,bạn gái trên sân,.....				
Ăn, ngủ	- Rèn kỹ năng lau mặt,rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn,sau khi đi vệ sinh - Nhắc nhở rèn cho trẻ có thói quen trước khi ăn mời cô, mời bạn - Hướng dẫn trẻ đánh răng súc miệng sau khi ăn Tự lấy gối đi ngủ và ngủ đủ giấc trưa				
	- Trò chơi: Cái gì biến mất...				

Hoạt động chiều	- Làm quen bài thơ " miệng xinh". - trải nghiệm làm quà tặng bà ,mẹ ,cô giáo ,20/10 ***Tạo hình**: trang trí áo bé trai váy bé gái - Vệ sinh – Nêu gương- Trả trẻ

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC : Tuần 7
CHỦ ĐỀ NHÁNH 3 : BÉ CẦN GÌ ĐỂ LỚN LÊN VÀ KHỎE MẠNH
Thực hiện từ ngày 20/10 đến ngày 24/10 /2025

Nội dung	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ	Cô vui vẻ, niềm nở đón trẻ nhắc nhở rèn cho trẻ chào hỏi,cất đồ dùng đúng nơi quy định,trao đổi nhanh với phụ huynh một số vấn đề cần thiết. - Trẻ chơi với các đồ chơi trong lớp - Thể dục sáng,: Tập với bài"Thật đáng yêu				
Hoạt động học	**LVPTTC** ***Thể dục** Bật liên tục về phía trước TCVĐ: Đưa bóng vào gôn	**LVPTNT** ***Khám phá khoa học:** Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh	**LVPTNT** ***Toán** Xác định trên – dưới, trước – sau, trái- phải của đồ vật với bạn khác.	**LVPTNN** **Thơ :** Đôi bàn tay của bé	**LVPTTM** ***Âm nhạc:** Biểu diễn cuối chủ đề Bản thân
Chơi hoạt động ở các góc	* **Góc phân vai**: Gia đình, cô giáo , bán hàng , cô cấp dưỡng .Bế em * **Góc xây dựng:** xây công viên tuổi thơ , lắp ghép đồ chơi..				

	* **Góc học tập**:Chơi các bài tập sàn bài tập trên mảng tường,xem tranh truyện về cơ thể , làm album về bản thân. * **Góc nghệ thuật**: Tô màu , vẽ tranh một số món ăn,Bé tập thể dục,làm 1 số dụng cụ tập thể dục ,1 số món ăn từ nvl, hát múa các bài hát trong chủ đề ***Góc thiên nhiên**:Chăm sóc cây cảnh
Chơi ngoài trời	* **HĐCMĐ** : Quan sát thời tiết, Giao lưu trò chơi dân gian,Trải nghiệm pha nước chanh, múa hát sân trường, làm bánh * **TCVĐ**: kéo co, lộn cầu vồng, bịt mắt bắt dê..... * **Chơi tự chọn**: Chơi với các nguyên liệu: hột hạt, lá cây, phấn
Hoạt động chiều	HDTC : Tạo dáng - Dạy trẻ kỹ năng Gấp quần áo - Phát triển thẩm mĩ: tô màu vòng đeo cổ - Hoàn thành vở Làm quen với toán -Vệ sinh nhóm lớp- Nêu gương cuối tuần